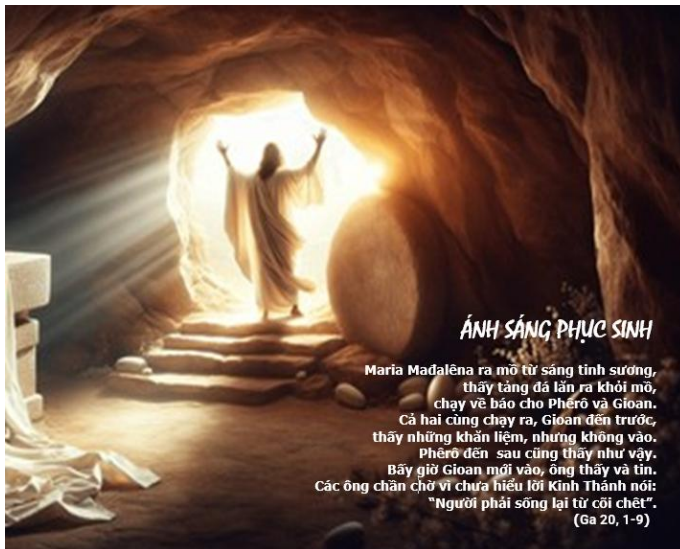




Bài 14 ÁNH SÁNG PHỤC SINH

ÁNH SÁNG PHỤC SINH

Maria Madalêna ra mộ từ sáng tinh sương,
thấy tảng đá lăn ra khỏi mộ,
chạy về báo cho Phêrô và Gioan.
Cả hai cùng chạy ra, Gioan đến trước,
thấy những khăn liệm, nhưng không vào.
Phêrô đến sau cũng thấy như vậy.
Bấy giờ Gioan mới vào, ông thấy và tin.
Các ông chần chừ vì chưa hiểu lời Kinh Thánh nói:
"Người phải sống lại từ cõi chết".
(Ga 20, 1-9)

Có ai lại muốn mò mẫm đi trong bóng đêm, khó khăn gần như vô vọng? Song có những người tuy chẳng muốn, nhưng vì đời sống đưa đẩy họ bước vào.

Một người mẹ thức trắng đêm bên giường bệnh của con, không biết ngày mai sẽ ra sao, mong thấy được ánh sáng loé lên ở cuối đường hầm, chỉ biết thì thầm: "Xin Chúa ở lại với con."

Một người hát giữa bệnh viện, giọng run run nhưng vẫn cố cất lên bài ca hy vọng, không phải để xua tan đau đớn, mà để giữ lại một chút ánh sáng của niềm tin mong.

Một người lao công lặng lẽ quét sân nhà thờ lúc 4 giờ sáng, không ai thấy, không ai khen, nhưng vẫn đều đặn từng bước, như một lời cầu nguyện bằng mỗi lát chổi quét đường xin làm sạch lối đi vào nhà Chúa.

Một người lính gác mộ, đứng giữa sương khuya, giữ gìn kỷ ức của những người đã khuất, không phải vì luật lệ, mà vì lòng trung thành với bốn phận được giao phó.

Một chút ánh sáng từ cây nến nhỏ hắt lên khuôn mặt Thánh Phanxicô đang cầu nguyện trong nhà nguyện San Damiano đổ nát, khi Ngài nghe tiếng Chúa Giêsu từ cây thánh giá: "Phanxicô, hãy xây lại Hội Thánh của Ta." Lúc ấy, Ngài chưa hiểu hết ý nghĩa, nhưng ánh sáng ấy đã khơi dậy trong Ngài một cuộc hoán cải sâu xa. Từ một thanh niên giàu có, ham vui, Phanxicô trở thành "người anh em nhỏ", sống nghèo, yêu thiên nhiên, và mang ánh sáng Tin Mừng đến cho mọi người.

Và có một người phụ nữ tên Maria Madalêna, đứng trước ngôi mộ, nước mắt chưa kịp khô, lòng chưa kịp hiểu, nhưng vẫn ở lại, vẫn gọi tên Thầy dấu yêu.

Tất cả họ đều có một điểm chung: họ không thấy rõ đường đi, nhưng vẫn bước. Họ không có bản đồ, nhưng có một điều sâu hơn, một niềm tin rằng có ai đó đang dẫn họ đi trên lộ trình khai phá.

Trong những khoảnh khắc ấy, người ta thường xin một chút ánh sáng. Như mở đầu bài thơ "Cánh Cổng Đầu Năm", tác giả Minnie Louise Haskins xin người gác cổng đèn đuốc để đi vào miền xa lạ tối tăm thì được trả lời thế này (*):

«Gặp người gác cửa tân niên,
Tôi xin đèn đuốc vào miền chẳng quen,
Cho tôi dẫn bước an toàn
Bóng đêm, hấn bảo cứ luôn mà qua,
Miễn tay bám chặt Chúa Cha,
Chắc hơn cầm đuốc hoá ra biết đường.
Bước ra thấy Chúa sẵn sàng,
Nhắm tay tôi, Chúa dẫn đường tôi đi,
Đêm đen rảo bước sợ chi,
Bằng qua đồi núi đến khi sáng trời ».

Bài thơ ấy không chỉ là lời văn, mà là một lời mời gọi: hãy bước vào bóng tối không phải với sợ hãi, mà với lòng tin. Hãy đặt tay vào tay Chúa, và để Người dẫn ta đến ánh sáng.

Phục Sinh bắt đầu không phải bằng tiếng kèn chiến thắng, mà bằng sự thinh lặng của một ngôi mộ trống. Không ai thấy khoảnh khắc Chúa trỗi dậy, nhưng ai cũng thấy dấu vết: tảng đá lăn ra, khăn liệm xếp lại, và một niềm tin đang lớn dần trong lòng các môn đệ.

Maria Mađalêna trước ngôi mộ trống, không thấy Chúa ngay, nhưng đã vội vã chạy về báo tin. Phêrô và Gioan không hiểu ngay, nhưng vẫn chạy đến. “Họ không có ánh sáng rõ ràng, và thật ra họ chưa tin ngay. Phêrô và Gioan còn chần chừ, vì chưa hiểu lời Kinh Thánh rằng: ‘Người phải sống lại từ cõi chết.’ (Ga 20,9). Nhưng chính trong sự chưa hiểu ấy, họ vẫn chạy đến, vẫn tìm kiếm, vẫn mở lòng, và đó là bước đầu của đức tin.”

Phục Sinh là như thế: không phải là ánh sáng của sự chắc chắn, mà **là ánh sáng của lòng tin**. Không phải là con đường đã vạch sẵn, mà **là bước chân dám đi vào điều chưa biết, vì tin rằng Thiên Chúa đang dẫn đường**.

Ánh sáng ấy đang cháy ở đâu?

- Trong người mẹ cầu nguyện giữa đêm, tin rằng Chúa đang nghe.
- Trong người hát giữa bệnh viện, xoa dịu nỗi đau bằng một khúc ca hy vọng.
- Trong người lao công ban đêm, giữ sạch cuộc đời bằng sự trung tín thầm lặng.
- Trong người lính gác mộ, gìn giữ ký ức bằng lòng trung thành.
- Trong Phanxicô giàu có, ham vui, hoán cải trở thành “người anh em nhỏ”, sống nghèo, mang ánh sáng Tin Mừng đến cho mọi người.

Tất cả đều là những người đã **“đặt tay vào tay Chúa”**, như lời thơ “Cánh Cổng Đầu Năm”, **và bước đi trong bóng tối với niềm tin rằng ánh sáng sẽ đến.**

Và lời hứa được thực hiện

Thánh Vịnh Đáp Ca hát lên:

“Tôi không chết, nhưng tôi sẽ sống, và tôi sẽ loan truyền công cuộc của Chúa.”
“Đây là ngày Chúa đã lập ra, chúng ta hãy mừng rỡ hân hoan về ngày đó.”

Bài đọc Công vụ nhắc lại:

“Chính Người là Đấng Thiên Chúa đặt làm thẩm phán để xét xử kẻ sống và kẻ chết.”

Tin Mừng Gioan thì thầm:

"Người phải sống lại từ cõi chết."

Và bài thơ kết lại:

Ý Cha cao cả đường bao !
Tháng năm dài ngắn ai nào lường đâu ?
Một làn gió nhẹ qua đầu,
Mắt trần bất lực, ai nào thấy chẳng ?
Nhưng Ngài là Đấng toàn năng,
Ngài nhìn thấu hết, Ngài hằng quán thông.
Nỗi lo sợ, ta cứ phập phồng,
Nhưng Ngài thì vẫn dõi trông quan phòng ;
Rồi ta ngồi nghỉ, cây trồng
Khi màn che mắt nản lòng của ta
Được Ngài sẽ vén mở ra cho sáng
Khi trên dung mạo cay đắng cuộc đời
Hiện lên những nét thật sáng tươi dịu dàng
Cho ta chào đón vui mừng
Vượt ngoài ước đoán, vô cùng hân hoan,
Hồn ta sẽ lấp đầy tràn
Niềm vui Chúa nghĩ về dân của Ngài.
() Xin xem chú thích bên dưới để đọc toàn bài*

Phục Sinh là lời hứa đã được thực hiện, rằng sự sống sẽ thắng sự chết, rằng tình yêu sẽ không bị chôn vùi, rằng ánh sáng sẽ không bao giờ tắt.

Trong đêm tối của hoang mang và mất mát, một ánh sáng lặng lẽ ló rạng từ ngôi mộ trống. Không phải là ánh sáng chói lòa của chiến thắng, mà là **ánh sáng âm thầm của hy vọng**. Từ đó, ánh sáng Phục Sinh bắt đầu hành trình: *soi vào lời hứa xưa, vượt qua sự chết, len vào đời thường, và nâng đỡ những ai đang kiên trì giữa thử thách, gian nan*. Chúng ta bước vào hành trình ấy, để nhận ra: **ánh sáng không chỉ ở cuối con đường, mà đang chiếu rọi từng bước chân ta đi.**

I- ÁNH SÁNG NƠI NGÔI MỘ TRỐNG

"Người phải sống lại từ cõi chết."

Ánh sáng đầu tiên ló rạng từ chính nơi tưởng là tận cùng: ngôi mộ trống. **Maria Mađalêna đến trong bóng tối, nhưng chính tại đó, niềm hy vọng bắt đầu**. Không còn xác Chúa, nhưng có dấu chỉ của sự sống mới. **Ánh sáng ấy không rực rỡ, nhưng đủ để lay động trái tim đang tìm kiếm.**

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan tuyên bố: *"Người phải sống lại từ cõi chết"*.

Ngày đầu tuần, *Maria Mađalêna đi ra mồ từ sáng sớm khi trời còn tối* và bà thấy tảng đá đã được lăn ra khỏi mồ, bà liền chạy về tìm Simon-Phêrô và người môn đệ kia được Chúa Giêsu yêu mến, bà nói với các

ông rằng: "Người ta đã lấy xác Thầy khỏi mồ, và chúng tôi không biết người ta đã để Thầy ở đâu". Phêrô và môn đệ kia ra đi đến mồ. Cả hai cùng chạy, nhưng môn đệ kia chạy nhanh hơn Phêrô, và đến mồ trước. Ông cúi mình xuống thấy những khăn liệm để đó, nhưng ông không vào trong. Vậy Simon-Phêrô theo sau cũng tới nơi, ông vào trong mồ và thấy những dây băng nhỏ để đó, và khăn liệm che đầu Người trước đây, khăn này không để lẫn với dây băng, nhưng cuộn lại để riêng một chỗ. Bấy giờ môn đệ kia mới vào, dù ông đã tới mồ trước. Ông thấy và ông tin, vì chưng các ông còn chưa hiểu rằng, theo Kinh Thánh, thì Người phải sống lại từ cõi chết. (Ga 20, 1-9)

II- ÁNH SÁNG CỦA LỜI HỨA ĐƯỢC THỰC HIỆN

"Chính Người là Đấng Thiên Chúa đặt làm thẩm phán để xét xử kẻ sống và kẻ chết."

Phục Sinh không phải là bất ngờ, mà là ứng nghiệm. **Những lời hứa từ thời các ngôn sứ, từ chính Đức Giêsu, nay được thực hiện trọn vẹn.** Ánh sáng ấy soi rõ hành trình cứu độ: từ Galilê đến Giêrusalem, từ thập giá đến vinh quang. Người đã sống lại – như đã hứa. Sách Tông đồ Công vụ xác quyết trong **Bài Đọc I**: *"Chúng tôi đã ăn uống với Người, sau khi Người từ cõi chết sống lại".*

Trong những ngày ấy, Phêrô lên tiếng nói rằng: "Như anh em biết điều đã xảy ra trong toàn cõi Giuđêa, khởi đầu từ Galilêa, sau khi Gioan rao giảng phép rửa: ấy là Chúa Giêsu thành Nadarét. Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng mà xức dầu cho Người. Người đi khắp nơi, ban bố ơn lành và chữa mọi người bị quỷ ám, bởi vì Thiên Chúa ở cùng Người. Và chúng tôi, **chúng tôi là chứng nhân** tất cả những gì Người đã làm trong nước Do-thái, và tại Giêrusalem, **Người là Đấng người ta đã giết treo Người trên thập giá.** Nhưng ngày thứ ba, **Thiên Chúa đã cho Người sống lại** và hiện ra không phải với toàn dân, mà là với chúng tôi là nhân chứng Thiên Chúa đã tuyển chọn trước, **chính chúng tôi đã ăn uống với Người sau khi Người từ cõi chết sống lại.** Và Người đã truyền cho chúng tôi rao giảng cho toàn dân và làm chứng rằng chính Người đã được Thiên Chúa tôn làm quan án xét xử kẻ sống và kẻ chết. Mọi tiên tri đều làm chứng về Người rằng: **Tất cả những ai tin vào Người, thì nhờ danh Người mà được tha tội**". (Cv 10, 34a. 37-43)

III- ÁNH SÁNG VƯỢT QUA SỰ CHẾT

Ánh sáng Phục Sinh không chỉ chiếu rọi ngôi mộ, mà còn **phá tan quyền lực sự chết, mở ra con đường sống muôn đời.** Nó không chỉ là chiến thắng của Đức Kitô, mà **là lời mời gọi mỗi người bước vào sự sống mới, vượt qua mọi bóng tối.**

Thánh Vịnh Đáp Ca là tiếng reo vui của một người vừa bước ra khỏi bóng tối sự chết để đón nhận ánh sáng sự sống. Câu hát **"Tôi không chết, nhưng tôi sẽ sống, và tôi sẽ loan truyền công cuộc của Chúa"** không chỉ là lời của một người được cứu, mà là lời của cả Hội Thánh trong ngày Phục Sinh.

Ánh sáng Phục Sinh không chỉ bừng lên từ ngôi mộ trống, mà còn vang vọng trong lời ca của Thánh Vịnh, nơi con người nhận ra rằng chính **"tay hữu Chúa đã hành động mãnh liệt", chính Chúa đã can thiệp, đã chiến thắng**, đã làm nên **"việc kỳ diệu trước mắt chúng ta"**.

Trong ánh sáng ấy, viên đá bị thợ xây loại bỏ, chính là Đức Kitô, đã trở nên tảng đá góc tường. Điều tưởng như bị chôn vùi, bị lãng quên, lại trở thành nền móng cho một sự sống mới. **Đó là nghịch lý của Phục Sinh: từ thập giá đến vinh quang, từ cái chết đến sự sống, từ bóng tối đến ánh sáng.**

Vì thế, Thánh Vịnh không chỉ là lời đáp, mà là lời tuyên xưng:

"Đây là ngày Chúa đã lập ra, chúng ta hãy mừng rỡ hân hoan về ngày đó", ngày ánh sáng chiến thắng bóng tối, ngày sự sống vượt qua sự chết, ngày hy vọng bừng lên từ năm mờ:

[24] Hôm nay, ta hãy reo mừng,
Đây là ngày Chúa Toàn-Năng đã làm!

[1] Tạ ơn Thiên Chúa từ-nhân,
Tình thương của Chúa miên-mãn vô cùng!

[2] Ít-ra-en! Hãy nói rằng:
Tình thương của Chúa vĩnh-hằng chẳng ngơi!
"Tay phải Chúa ra uy thần-lực
Tay phải Người lập tức giơ cao!"

[17-19] Không, tôi không chết đâu nào,
Tôi còn phải sống để rao danh Ngài.

[22-23] Tảng đá kia công-nhân vút đó,
Nay lại thành tảng đá góc tường.
Thật là kỳ-diệu phi-thường,
Nhấn-tiền quả Chúa yêu thương vô cùng.

(Tv 118, 1-2. 16ab-17. 22-23)

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=13065>

IV. ÁNH SÁNG TRONG ĐỜI THƯỜNG

Ánh sáng phục sinh không chỉ chiếu rọi nơi ngôi mộ trống hay trong lời chứng của các Tông Đồ, mà còn hiện diện trong những khoảnh khắc đời thường, nơi không có phép lạ, không có tiếng sét, nhưng có những chọn lựa âm thầm mang sức mạnh biến đổi.

Đó là *ánh sáng trong ánh mắt người mẹ kiên nhẫn* với đứa con búng bình, trong bàn tay người cha lao động giữa nhọc nhằn, trong lời xin lỗi chân thành giữa những hiểu lầm. Đó là *ánh sáng nơi người trẻ dám sống thật giữa xã hội giả tạo, nơi người già vẫn cầu nguyện cho con cháu dù sức đã yếu. Những hành động ấy không được ghi vào sổ sách, nhưng được ghi vào trái tim Thiên Chúa.*

Ánh sáng phục sinh làm cho đời sống thường nhật trở nên thánh thiêng. Nó không đòi hỏi ta phải rời bỏ thế gian, nhưng mời gọi ta sống thế gian bằng ánh sáng của trời cao. Khi ta tha thứ thay vì trả thù, khi ta phục vụ thay vì đòi hỏi, khi ta hy sinh thay vì giữ lại: ta đang để ánh sáng phục sinh chiếu rọi vào đời mình.

Sống trong ánh sáng ấy là sống như người đã được phục sinh: không phải không còn đau khổ, nhưng biết rằng đau khổ không phải là tiếng nói cuối cùng. Chính trong đời thường, **ánh sáng ấy được thử thách**, được tôi luyện, và được lan tỏa, như ngọn nến nhỏ cháy giữa gió, nhưng **vẫn kiên trì soi đường cho người khác.**

Nhưng ánh sáng phục sinh không chỉ hiện diện trong những khoảnh khắc đời thường êm ả. Có những lúc đời sống không còn là những chọn lựa nhỏ bé, mà là những thử thách lớn lao, những đêm dài không lời giải, những hành trình đức tin đầy giằng co. Chính trong những hoàn cảnh ấy, **ánh sáng phục sinh không biến mất, mà trở nên âm ỉ, bền bỉ**, len lỏi như ngọn lửa nhỏ cháy giữa gió. Từ đời thường bước vào thử thách, ánh sáng ấy không đổi màu, nhưng đổi cách hiện diện: không rực rỡ, mà kiên trì; không chói lòa, mà thâm lặng nâng đỡ. Và chính trong những thử thách ấy, lời mời gọi của Thánh Phaolô vang lên rõ hơn bao giờ hết: **"Anh em hãy tìm những sự trên trời, nơi Đức Kitô ngự."**

V. ÁNH SÁNG ÂM Ý TRONG THỬ THÁCH, LEN LỎI QUA GIAN NAN

Khi đời thường không còn là những bước đi nhẹ nhàng, mà trở thành những chặng đường gập ghềnh của thử thách, ánh sáng phục sinh vẫn không tắt. Nó không còn hiện diện như tia nắng ban mai trên cánh đồng quen thuộc, mà như ngọn lửa nhỏ cháy âm ỉ giữa đêm tối, kiên trì, lặng lẽ, nhưng không bao giờ bị dập tắt.

Thánh Phaolô mời gọi: *"Anh em hãy tìm những sự trên trời, nơi Đức Kitô ngự"*. Đó không phải là lời mời gọi thoát ly thực tại, mà là lời nhắc nhở rằng ngay trong gian nan, ta vẫn có thể sống hướng thượng. **Ánh sáng phục sinh không phủ nhận bóng tối, nhưng chiếu rọi trong bóng tối ấy, như một lời hứa rằng sự sống mới đã bắt đầu, dù còn "ẩn giấu với Đức Kitô nơi Thiên Chúa".**

Trong những lúc mệt mỏi, thất vọng, hoặc không thấy kết quả rõ ràng, ánh sáng ấy vẫn đang cháy, không phải để chiếu rọi tức thì, mà để sưởi ấm và nâng đỡ. Ai sống trong ánh sáng ấy thì không bao giờ tuyệt vọng, *vì biết rằng Đức Kitô phục sinh không chỉ ngự trên trời, mà còn hiện diện trong từng bước chân kiên trì của người tin.*

Trong **Bài Đọc II** Thư Thánh Phaolô Tông đồ căn dặn tín hữu Côlôxê:

"Anh em thân mến, **nếu anh em đã sống lại với Đức Kitô, anh em hãy tìm những sự trên trời**, nơi Đức Kitô ngự bên hữu Thiên Chúa. Anh em hãy nghĩ đến những sự trên trời, chứ đừng nghĩ đến những sự dưới đất. Vì anh em đã chết, và **sự sống anh em được ẩn giấu với Đức Kitô trong Thiên Chúa.** Khi Đức Kitô là sự sống anh em xuất

hiện, bây giờ anh em sẽ xuất hiện với Người trong vinh quang. (Cl 3, 1-4)

Từ ánh sáng nơi ngôi mộ trống đến ánh sáng trong đời thường, từ ánh sáng vượt qua sự chết đến ánh sáng âm ỷ giữa thử thách, ánh sáng phục sinh không ngừng lan tỏa. Đó không chỉ là ánh sáng để chiêm ngắm, mà là ánh sáng để sống, để bước đi, để trở thành.

Thánh Phaolô nhắc ta: *"Anh em hãy tìm những sự trên trời, nơi Đức Kitô ngự."* Tìm kiếm ấy không phải là rời bỏ trần gian, mà là sống trần gian với ánh sáng của trời cao. Khi ta sống với lòng tin, yêu thương trong âm thầm, hy vọng giữa gian nan, tha thứ trong tổn thương, chính là lúc ánh sáng phục sinh đang bùng lên trong ta.

Vì thế, ***chúng ta không chỉ là những người đón nhận ánh sáng, mà còn được mời gọi trở thành người mang ánh sáng.*** Hãy để ánh sáng phục sinh chiếu rọi từng chọn lựa mỗi ngày. Hãy để Đức Kitô phục sinh sống trong ta, để từ đó, ta trở thành ánh sáng cho người khác, âm thầm nhưng bền bỉ, nhỏ bé nhưng không thể bị dập tắt.

Và như thế, ***ánh sáng phục sinh không chỉ là một màu nhiệm*** đã xảy ra, ***mà là một thực tại đang sống động trong Hội Thánh***, trong cộng đoàn, trong từng người tin. Alleluia! Ánh sáng ấy đang sống. Ta được mời gọi sống trong ánh sáng ấy, hôm nay và mãi mãi.

Và cộng đoàn cất lên bài ca cổ kính — **bài Ca Tiếp Liên Phục Sinh** — như một lời chứng, một tiếng hát của niềm tin đang lớn dần.

*Các Kitô hữu hãy tiến dâng Cha
Lời ca hy lễ Vượt Qua chí tình.
Chiên Con vô tội hy sinh,
Cứu đoàn chiên mẹ, hòa bình tái sinh.*

*Sống cùng Sự Chết giao tranh,
Tướng quân Sự Sống hiển mình chịu treo.
Chết nhưng vẫn sống siêu nhiên
Trị vì muôn thuở, diệu huyền khôn suy.*

*Maria, chị hãy nói rõ đi!
Trên đường chị thấy có gì lạ chẳng?
"Thấy mờ Chúa trống không rõ ràng,
Thấy khăn liệm, có các thiên thần chứng minh.*

*Thấy Người Sống Lại hiển vinh,
Đích thị Người đã phục sinh nhần tiền.
Tôi hy vọng Người triền miên
dẫn đường chư vị về miền Galilee*

*Chúng tôi tin Đức Kitô
Người từ cõi chết hiện giờ phục sinh
Lạy Vua chiến thắng uy linh
Chúng con xin Chúa rủ tình xót thương*

VI- LỜI NGUYỆN

Lạy Cha,

Ánh sáng Phục Sinh tuy "ẩn giấu với Đức Kitô nơi Cha" (Cl 3,3), nhưng con biết rằng lúc nào Cha cũng vẫn ở bên con, đang lắng nghe, đang nhìn, đang đồng hành. Và con thưa với Cha bằng chính lời thơ con đã từng đọc, từng sống, từng cảm nhận trong những ngày tối tăm nhất:

"Khi con sụt sùi khóc lóc,
Cha đọng nước mắt của con.

"Khi con kêu van chẳng được,
Cha lắng nghe con thườn thượt thở dài.

"Khi con mệt nhoài sau những giờ làm việc cực nhọc,
Cha vẫn nhìn con mà đếm từng giọt mồ hôi.

"Khi thấy con đơn cô vì bị bỏ rơi hắt hủi,
Cha thổi luồng GIÓ mát cho con, vì Cha biết con đang buồn tủi.

"Khi thấy con tàn lụi niềm tin và hy vọng,
Cha mở rộng vòm trời cho con nhìn rõ trời cao lồng lộng bao la.

"Khi bóng đêm bắt đầu chụp xuống mặt đất,
Cha đã có mặt bên song cửa sắt, Cha ghé mắt dòm qua.

"Khi bình minh đổ nắng chan hoà cho vườn con nở hoa thắm tươi bát ngát,
Cha có mặt ngay để cùng hát với con.

"Khi chim hót véo von lúc trời còn mờ sương trên lối mòn cỏ non còn đọng những giọt kim cương óng ánh, đấy là lúc Cha bên cạnh giường lay gọi, đánh thức con dậy, để con cùng Cha mau mau quảy gánh lên đường.

"Này con rất đổi yêu thương!
Cha cho con một mảnh vườn Mân Côi,
Mân Côi thơm cả Đất Trời,
Nhưng càng thơm ngát thì gai càng nhiều.
Cho con chỉ có bấy nhiêu,
Nhưng là tất cả Tình Yêu tuyệt vời.
Con đi bất cứ mọi nơi,
Cha hằng có mặt, chẳng rời con đâu.
Cần chi, dầu khó mặc dầu,
Cha hằng biết rõ nhu cầu của con,
Thức ăn bổ dưỡng ngọt ngon,
Hay là thuốc đắng bổ hèn, như nhau,
Cho con sức mạnh bền lâu,
Hiểu con, Cha có nỡ đâu chối từ."

Lạy Cha lân tuất, nhân từ,
Nếu Cha chẳng dạy, con hư mất rồi.
Tình Cha sâu thẳm cao vời,
Nay con đã hiểu rõ rồi, Cha ơi!
Con tin Cha ở khắp nơi,
Cha hằng vẫn ở trong đời của con.
Cùng Cha, con mãi sắt son,
Con không thấy nữa, hoang hôn cuộc đời.

(*) *Chú thích xin bấm vào đây để đọc*

=>.: Cong Giao Viet Nam :: THE GATE OF THE YEAR - Cánh Cửa Đầu Năm

Ben. Đỗ Quang Vinh